

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Ma Văn L - Sinh ngày 28/6/1978.

Địa chỉ: Thôn B2, xã T, tỉnh Lào Cai.

Và chị Trần Thị H - Sinh ngày 24/02/1984.

Địa chỉ: Thôn B2, xã T, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ma Văn L và chị Trần Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai (nay là xã T, tỉnh Lào Cai) vào ngày 19/8/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp hay bất đồng quan điểm trong sinh hoạt và cuộc sống dẫn đến thường xuyên xô sát, cãi chửi nhau, không có tiếng nói chung cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả mà còn trầm trọng hơn nên anh, chị đã ly thân nhau từ lâu. Vì vậy anh Ma Văn L và chị Trần Thị H đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Hai anh chị xác nhận có 02 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung nên không đề cập giải quyết.

[3]. Về tài sản và công nợ chung: Hai anh chị không yêu cầu giải quyết về tài sản và xác nhận không nợ ai, không cho ai vay mượn gì nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Ma Văn L và chị Trần Thị H thỏa thuận để chị Trần Thị H chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ma Văn L và chị Trần Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa anh Ma Văn L và chị Trần Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí:

Chị Trần Thị H chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai điện tử thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000063 ngày 16/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Trần Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV 8 - Lào Cai (2);
- THADS KV8 - Lào Cai;
- UBND xã T, tỉnh Lào Cai;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam